

Số: /BC- SGDĐT

Bình Phước, ngày tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Về việc tiếp thu và chỉnh sửa bổ sung dự thảo văn bản tham mưu UBND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập; trẻ em và giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thực ở địa bàn có khu công nghiệp, tỉnh Bình Phước từ năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 8 và khoản 2 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Thực hiện Công văn số 1924/UBND-TH ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh về việc phân công nhiệm vụ chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2025.

Ngày 06/5/2025, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Công văn số 1565/SGDĐT-GDMN và dự thảo văn bản tham mưu UBND tỉnh ban hành Nghị quyết gửi đến các cơ quan, đơn vị liên quan góp ý. Đến nay Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp các ý kiến, tiếp thu và chỉnh sửa như sau:

STT	Nội dung góp ý của cơ quan, đơn vị	Ý kiến Sở Giáo dục và Đào tạo
1	Sở Tư pháp: Công văn số 1111/STP-PC ngày 13/5/2025. 1. Đối với thể thức dự thảo Nghị quyết Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo chỉnh sửa lại dự thảo Nghị quyết theo mẫu số 17 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. 2. Đối với nội dung dự thảo Nghị quyết	Tiếp thu toàn bộ ý kiến của Sở Tư pháp và chỉnh sửa, bổ sung.

	a) Tại căn cứ pháp lý thứ 1, 2, 3, 4 dự thảo Nghị quyết đề nghị chỉnh sửa lại như sau cho phù hợp vì các văn bản mà Sở Giáo dục và Đào tạo viện dẫn đều đã hết hiệu lực thi hành, cụ thể: <i>“Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;</i> <i>Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;”</i> b) Tại Điều 4 dự thảo Nghị quyết đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo bổ sung nội dung sau cho đầy đủ, cụ thể: “Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2021 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập; trẻ em và giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, tỉnh Bình Phước từ năm học 2021-2022 đến năm học 2024-2025.”. c) Tại phần nơi nhận Tại gạch đầu dòng thứ 4 đề nghị chỉnh sửa lại như sau cho phù hợp với tên gọi của cơ quan, đơn vị nhận văn bản, cụ thể như sau: “- Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);”. Tại gạch đầu dòng thứ 11 đề nghị chỉnh sửa lại như sau cho phù hợp, cụ thể: “Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh”.	
2	Sở Tài chính: Công văn số 1393/STC-NS&HCSN ngày 8/5/2025. Đề nghị điều chỉnh nội dung tại Điều 3: Nguồn kinh phí thực hiện thành: “ Điều 3: Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn xã hội hóa giáo dục và các nguồn huy động hợp pháp khác”	- Tiếp thu toàn bộ ý kiến của Sở Tài Chính và chỉnh sửa, bổ sung. - Sở GD&ĐT tiếp thu ý kiến của một số đơn vị và ý kiến của UBNDTTQ Việt Nam tỉnh Sở GD&ĐT điều chỉnh mức hỗ trợ cho trẻ em từ 160.000đ/ tháng lên 200.000đ/tháng
3	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch: Công văn số 1013/SVHTTVDL-VP ngày 13/5/2025. Thống nhất với dự thảo văn bản.	Tiếp thu ý kiến

4	Sở Khoa học và Công nghệ: Công văn số 652/SKHHCN-VP ngày 13/5/2025. Thống nhất với dự thảo văn bản	Tiếp thu ý kiến
5	Công an tỉnh: Công văn số 1659/CAT-PV01 ngày 14/5/2025. Thống nhất với Sở GD&ĐT về nội dung văn bản dự thảo trình UBND tỉnh.	Tiếp thu ý kiến
6	Sở Dân tộc và Tôn giáo: Công văn số 317/SDTTG- ngày 16/5/2025. - Thống nhất với dự thảo văn bản.	Tiếp thu ý kiến
7	UBND thị xã Bình Long: Công văn số 1713 /UBND-VX ngày 13/5/2025. Thống nhất với dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình.	Tiếp thu ý kiến
8	UBND thành phố Đồng Xoài: Công văn số 2586/UBND-VX ngày 16/5/2025. Cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình đề nghị điều chỉnh 1 số nội dung sau: Đề nghị cơ quan chủ trì tham mưu rà lại căn cứ pháp lý cho đảm bảo quy định. Về mức hỗ trợ theo Điều 2: mức hỗ trợ cho trẻ em đề nghị nâng lên 360.000đ/tháng; mức hỗ trợ giáo viên đề nghị hỗ trợ mức 1.200.000đ/người/tháng.	- Tiếp thu ý kiến góp ý; Sở GD&ĐT điều chỉnh, bổ sung - Đối với mức hỗ trợ, kết hợp với ý kiến của UBMTTQ Việt Nam tỉnh, Sở GD&ĐT chỉ đề nghị điều chỉnh mức hỗ trợ cho trẻ em từ 160.000đ/tháng lên 200.000đ/tháng
9	UBND huyện Phú Riềng: Công văn số 911/ UBND-VX ngày 12/5/2025. Thống nhất với Sở GD&ĐT về nội dung văn bản dự thảo trình UBND tỉnh.	Tiếp thu ý kiến
10	UBND huyện Bù Gia Mập: Công văn số 359 /UBND-VX ngày 12/5/2025. Thống nhất với dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình.	Tiếp thu ý kiến
11	UBND huyện Bù Đăng: Công văn số 1076/ UBND-VX ngày 13/5/2025 Thống nhất với dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình.	Tiếp thu ý kiến

12	UBND huyện Bù Đốp: Công văn số 998/UBND-VX ngày 14/5/2025 Thống nhất với dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình.	Tiếp thu ý kiến
13	Phòng GD&ĐT huyện Bù Đốp: Công văn số 86/PGDDĐT ngày 8/5/2025. Thống nhất với Sở GD&ĐT về nội dung văn bản dự thảo trình UBND tỉnh.	Tiếp thu ý kiến
14	UBND huyện Đồng Phú: Công văn số 221/UBND-VX ngày 14/5/2025 Thống nhất với dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình.	Tiếp thu ý kiến
15	UBMTTQ Việt Nam tỉnh: Công văn số 774/MTTQ-BTT ngày 20/05/2025 1. Về đối tượng hỗ trợ: Đề nghị mở rộng phạm vi đối tượng trẻ em được hỗ trợ, không chỉ giới hạn cha/mẹ là công nhân có hợp đồng lao động, mà cần tính đến cả trường hợp lao động tự do, thời vụ, hoặc có hoàn cảnh khó khăn đang làm việc trong khu công nghiệp. Lý do: Thực tế tại Bình Phước, nhiều lao động không có hợp đồng chính thức, làm việc linh hoạt theo mùa vụ trong các khu công nghiệp. Con em họ vẫn rất cần sự hỗ trợ trong học tập và chăm sóc mầm non. 2. Về mức hỗ trợ: Với trẻ em: Mức hỗ trợ 160.000 đồng/trẻ/tháng là khá thấp so với chi phí thực tế nuôi dạy trẻ. Đề nghị nâng lên mức tối thiểu 200.000 đồng/trẻ/tháng. Với giáo viên: Mức hỗ trợ 800.000 đồng/tháng nên kèm theo chính sách ưu tiên giáo viên có	Tiếp thu ý kiến của UBMTTQ Việt Nam tỉnh, tuy nhiên về đối tượng hỗ trợ Sở GD&ĐT đề nghị giữ nguyên. Lý do: đối tượng trẻ em được hỗ trợ tại Điều 8 NB 105 theo đúng quy định “có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp được doanh nghiệp ký hợp đồng theo quy định”. Do đó trường hợp lao động tự do, thời vụ không có cơ sở xác định cấp hỗ trợ theo quy định. Trường hợp trẻ có hoàn cảnh khó khăn đã được hỗ trợ theo quy định tại Điều 7, nghị định này. - Tiếp thu ý kiến góp ý; Sở GD&ĐT điều chỉnh, bổ sung vào Nghị quyết, nâng mức hỗ trợ cho trẻ em từ 160.000đ/tháng lên 200.000 đồng/trẻ/tháng - Tiếp thu ý kiến

	thâm niên, hoàn thành tốt nhiệm vụ để tạo động lực. Lý do: Chi phí sinh hoạt ở Bình Phước (nhất là gần khu công nghiệp) tăng cao; giáo viên mầm non khu vực dân lập, tư thục thường chịu áp lực lớn, dễ bỏ việc nếu chính sách không đủ hấp dẫn. 3. Về cơ sở giáo dục mầm non: Cần bổ sung tiêu chí ưu tiên hỗ trợ cơ sở có tỷ lệ trẻ khuyết tật, trẻ dân tộc thiểu số cao. Lý do: Tỉnh Bình Phước có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống quanh các khu công nghiệp. Cần đảm bảo tính công bằng trong hỗ trợ và phát triển giáo dục toàn diện.	- Sở GD&ĐT đề nghị không bổ sung tiêu chí với lý do: Tại Điều 7, Nghị định 105 đã có chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo đối tượng trẻ em khuyết tật học hòa nhập. Đối với trẻ đồng bào dân tộc thiểu số Chính phủ ban hành Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 9 tháng 5 năm 2017 quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người; Ngày 12 tháng 3 năm 2025 Chính phủ ban hành Nghị định số 66/2025/NĐ-CP quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách.
16	Sở Nội Vụ: Công văn số:1719/SNV-TCCB ngày 14/5/2025. 1. Đối với dự thảo Tờ trình về việc ban hành Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập; trẻ em và giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, tỉnh Bình Phước (gọi tắt là Tờ trình). Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo bổ sung: - Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025. - Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Sở GD&ĐT Tiếp thu toàn bộ ý kiến của SNV-TCCB và chỉnh sửa, bổ sung

	ngày 19/02/2025. 2. Đối với dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập; trẻ em và giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, tỉnh Bình Phước (gọi tắt là Nghị quyết) - Về hình thức và kỹ thuật lập văn bản + Về căn cứ pháp lý: Bổ sung tương tự như góp ý đối với dự thảo Tờ trình + Cần thống nhất cách viết tên văn bản và ngày tháng (tránh chỗ viết "ngày .../.../2025", hoặc "ngày, tháng, năm"). + Trong điểm c khoản 2 Điều 1, đoạn mô tả điều kiện giáo viên bị lập nguyên văn 2 lần. - Về nội dung chính sách Cần làm rõ nội dung hỗ trợ 20 triệu đồng/lần/cơ sở giáo dục mầm non độc lập được hiểu là hỗ trợ 1 lần là cho 1 năm học, hay chỉ cấp 1 lần duy nhất.	
--	---	--

Trên đây là báo cáo tổng hợp tiếp thu và chỉnh sửa bổ sung dự thảo văn bản tham mưu UBND tỉnh ban hành Nghị Quyết quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập; trẻ em và giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, tỉnh Bình Phước từ năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị góp ý;
- Ban Giám đốc;
- Lưu Văn thư, GDMN.

GIÁM ĐỐC